TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2024/QĐST-TCDS	*Quảng Trạch, ngày 04 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 62/2023/TLST-TCDS ngày 12 tháng 12 năm 2023;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 13 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Hoàng Thị T. Địa chỉ: Khu tập thể học viện P, xã K, thị xã S, thành phố Hà Nội;

- *Bị đơn*: Ông Cao Xuân S và bà Hoàng Thị C. Địa chỉ: thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Anh Đoàn Quốc K và chị Cao Ngọc L. Địa chỉ: thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Chị Cao Ngọc L uỷ quyền cho anh Đoàn Quốc K tham gia tố tụng (theo Hợp đồng uỷ quyền có công chứng tại trụ sở Văn phòng C1 ngày 21/12/2023)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Hoàng Thị T tặng cho ông Cao Xuân S và bà Hoàng Thị C diện tích đất ở 8,92 m^2 có giá trị 419.240đ (Bốn trăm mười chín nghìn hai trăm bốn mươi đồng), đã xây dựng nhà kiên cố và lợp mái tôn.

- Bà Hoàng Thị T, ông Cao Xuân S, bà Hoàng Thị C, anh Đoàn Quốc K thống nhất xác định đoạn thẳng nối từ điểm 3 đến điểm 5 (trong sơ đồ mô tả) là

ranh giới giữa thửa đất số 173 và 174, tờ bản đồ số 14, tại thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Theo đó, các bên thống nhất thoả thuận ranh giới tứ cận và diện tích mới mới của 02 thửa đất số 173 và thửa đất số 174 được xác định như sau:

+ Thửa đất số 173, tờ bản đồ số 14 cấp cho bà Hoàng Thị T có tứ cận:

Phía Bắc giáp mương thuỷ lợi, cạnh có chiều dài 16,90m

Phía Nam giáp đường liên xã, cạnh có chiều dài 16,46m

Phía Tây giáp thửa đất số 171, tờ bản đồ số 14 do UBND xã Q quản lý, cạnh có chiều dài 21 m

Phía Đông giáp thửa đất số 174, tờ bản đồ số 14 do ông Cao Xuân S và bà Hoàng Thị C là chủ sử dụng đất, cạnh có chiều dài 21m

Sau khi tặng cho ông Cao Xuân S, bà Hoàng Thị C diện tích đất ở 8,92 m^2 , diện tích thửa đất 173 còn lại là 348,08 m^2

+ Thửa đất số 174, tờ bản đồ số 14 cấp cho ông Cao Xuân S và bà Hoàng Thị C có tứ cận:

Phía Bắc giáp mương thuỷ lợi, cạnh có chiều dài 17,24 m

Phía Nam giáp đường liên xã, cạnh có chiều dài 17,54 m

Phía Tây giáp thửa đất số 173, tờ bản đồ số 14 do bà Hoàng Thị T là chủ sử dụng đất , cạnh có chiều dài 21m

Phía Đông giáp thửa đất số 175, tờ bản đồ số 14 do ông Trương Thanh Đ và bà Nguyễn Thị T1 là chủ sử dụng đất, cạnh có chiều dài 21m

Ông Cao Xuân S, bà Hoàng Thị C, ông Đoàn Quốc K và chị Cao Ngọc L thống nhất sử dụng thửa đất 174 theo diện tích mới là 365,92 m^2

- **Về án phí:** Nguyên đơn bà Hoàng Thị T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước. Trả lại số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng chẵn)* mà bà Hoàng Thị T đã nộp trước đây tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002052 ngày 08/12/2023. Bà Hoàng Thị T

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sơn